

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
liên thông cấp xã, cấp tỉnh trong lĩnh vực Tài nguyên nước
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ
tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày
23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên
thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ
trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của
Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực
hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh
Bình Định nhiệm kỳ 2021 – 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa
liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục
hành chính trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình
số 529/TTr-STNMT ngày 16 tháng 5 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 08
thủ tục hành chính liên thông cấp xã, cấp tỉnh trong lĩnh vực Tài nguyên nước

thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường;

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 5300/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2020, Quyết định số 3949/QĐ-UBND ngày 25 ngày 9 năm 2021, Quyết định 845/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết các thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định;

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban ngành thuộc tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- TT THCB, P. HCTC.
- Lưu: VT, K4, KSTT (C).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 08 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG
TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

((Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 07 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH

TT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
1	-	Trả lại giấy phép tài nguyên nước (cấp tỉnh) 1.011518.000.00.00.H08	10 ngày làm việc		Trả lại giấy phép tài nguyên nước (đối với trường hợp giấy phép do cấp tỉnh ký cấp phép)	Quyết định số 946/QĐ-UBND ngày 29/3/2023
				0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	
				06 ngày làm việc	Bước 2. Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày làm việc 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc	

TT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc	
				03 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày làm việc	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
2	STT 4, Quyết định số 5300/QĐ-UBND ngày 25/12/2020	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm 1.004223.000.00.00.H08	36 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Bước 1: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường	Quyết định số 946/QĐ-UBND ngày 29/3/2023
				30 ngày làm việc	Bước 2. Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên giải quyết: 27 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày làm việc 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc	

TT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				Không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính	Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện đề án, báo cáo, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện đề án, báo cáo. Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án, báo cáo không tính vào thời gian thẩm định đề án, báo cáo. Thời gian thẩm định sau khi đề án, báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là mười tám (18) ngày làm việc.	
				05 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày làm việc	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
3	STT 5, Quyết định số 5300/QĐ-UBND ngày 25/12/2020	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	31 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường	Quyết định số 946/QĐ-UBND ngày 29/3/2023
				25 ngày làm việc	Bước 2. Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí	

TT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		1.004211.000.00.00.H08			tượng thủy văn phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên giải quyết: 22 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày làm việc 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc	
				Không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính	Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện đề án, báo cáo, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện đề án, báo cáo. Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án, báo cáo không tính vào thời gian thẩm định đề án, báo cáo. Thời gian thẩm định sau khi đề án, báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là mười tám (18) ngày làm việc.	
				05 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày làm việc	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ	

TT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					hành chính công tỉnh.	
4	STT 06, Quyết định số 5300/QĐ- UBND ngày 25/12/2020	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác dưới 2m3 /giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m3, hoặc lưu lượng khai thác từ 2m3/giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m3, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m3/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m3/ngày đêm; cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển	36 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc 30 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh:tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường. Bước 2. Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên giải quyết: 27 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày làm việc 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc	Quyết định số 946/QĐ- UBND ngày 29/3/2023

TT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 1.000.000 m ³ /ngày đêm 1.004179.000.00.00.H08		Không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính 05 ngày làm việc 0,5 ngày làm việc	Thời gian bổ sung, hoàn thiện hoặc lập lại đề án, báo cáo không tính vào thời gian thẩm định đề án, báo cáo. Thời gian thẩm định sau khi đề án, báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là mười tám (18) ngày làm việc. Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản. Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
5	STT 07, Quyết định số 5300/QĐ-UBND ngày 25/12/2020	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác dưới 2m ³ /giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m ³ , hoặc lưu lượng khai	31 ngày làm việc	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác dưới 2m³ /giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m³, hoặc lưu lượng khai thác từ 2m³/giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m³, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m³/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m³/ngày đêm		- Quyết định số 946/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 - Quyết định số 3734/QĐ-UBND ngày 09/9/2020

TT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		thác từ 2m ³ /giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m ³ , hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m ³ /ngày đêm; cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 1.000.000 m ³ /ngày đêm		0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	
				25 ngày làm việc	Bước 2. Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên giải quyết: 22 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày làm việc 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc	
		1.004167.000.00.00.H08		Không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính	Thời gian bổ sung, hoàn thiện hoặc lập lại đề án, báo cáo không tính vào thời gian thẩm định đề án, báo cáo. Thời gian thẩm định sau khi đề án, báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là mười tám (18) ngày làm việc.	
				05 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết,	

TT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				làm việc	trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày làm việc	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
6	STT 01, Quyết định số 3949/QĐ-UBND ngày 25/9/2021	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước 1.000824.000.00.00.H08	13 ngày làm việc	6.1. Cấp lại giấy phép khai thác sử dụng nước dưới đất		Quyết định số 946/QĐ-UBND ngày 29/3/2023
				0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh:tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	
				09 ngày làm việc	Bước 2. Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên giải quyết: 7,5 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày làm việc	
				03 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết,	

TT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				làm việc	trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày làm việc	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
			13 ngày làm việc	6.2. Cấp lại giấy phép khai thác sử dụng nước mặt		Quyết định số 946/QĐ-UBND ngày 29/3/2023
				0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	
				09 ngày làm việc	Bước 2. Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên giải quyết: 7,5 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày làm việc	
				03 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết,	

TT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				làm việc	trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày làm việc	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
7	STT 18, Quyết định 845/QĐ-UBND ngày 12/3/2020	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh (TTHC cấp tỉnh) 1.001740.000.00.00.H08	7.1. Đối với các dự án có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh			Quyết định số 946/QĐ-UBND ngày 29/3/2023
			60 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	
				25 ngày làm việc	Bước 2. Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên giải quyết: 22 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày làm việc 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc 2.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị tham gia ý kiến đến các sở, ban, ngành liên quan	

TT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					thuộc tỉnh: 0,5 ngày làm việc	
				14 ngày làm việc	Bước 3. Các sở, ban, ngành liên quan (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Sở Công Thương và các cơ quan khác có liên quan) giải quyết, chuyển lại cho Sở Tài nguyên và Môi trường.	
				15 ngày làm việc	Bước 4. Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, giải quyết cụ thể: 4.1. Chuyên viên Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn được phân công thụ lý tiếp tục giải quyết: 13 ngày làm việc 4.2. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày làm việc 4.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày làm việc 4.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc	
				05 ngày làm việc	Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	Bước 6. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ,	

TT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	
				làm việc	chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.		
			7.2. Đối với các dự án không có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh.				
			40 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh:tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.		
	14 ngày làm việc	Bước 2. Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên giải quyết: 11 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày làm việc 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc 2.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị tham gia ý kiến đến các sở, ban, ngành liên quan thuộc tỉnh: 0,5 ngày làm việc					

TT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				10 ngày làm việc	Bước 3. Các sở, ban, ngành liên quan (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Sở Công Thương và các cơ quan khác có liên quan) giải quyết, chuyển lại cho Sở Tài nguyên và Môi trường.	
				10 ngày làm việc	Bước 4. Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, giải quyết cụ thể: 4.1. Chuyên viên Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn được phân công thụ lý tiếp tục giải quyết: 08 ngày làm việc 4.2. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày làm việc 4.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày làm việc 4.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc	
				05 ngày làm việc	Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày làm việc	Bước 6. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	

II. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP XÃ

Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
Đăng ký khai thác nước dưới đất 1.001662.000.00.00.H08	10 ngày làm việc	01 ngày làm việc	Bước 1. Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận và chuyển cho Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND cấp huyện	Quyết định số 946/QĐ-UBND ngày 29/3/2023
		09 ngày làm việc	Bước 2. Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phân công thụ lý: 01 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường thông qua kết quả: 01 ngày làm việc 2.4. Lãnh đạo UBND huyện ký duyệt: 02 ngày làm việc 2.5. Văn thư Văn phòng HĐND & UBND cấp huyện vào sổ, chuyển trả kết quả cho Bộ phận Một cửa cấp xã: 0,5 ngày	